

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Công trình: Hạ tầng khu dân cư năm 2021 tại xã Phước Hưng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 743/QĐ-UBND ngày 02/03/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Hạ tầng Khu dân cư năm 2021 tại xã Phước Hưng;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 30/05/2022 của UBND xã Phước Hưng về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục và kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2022 đối với các nguồn vốn được phân cấp cho xã quản lý;

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng Khu dân cư năm 2021 tại xã Phước Hưng do Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Hưng Quang lập, được Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 25/PKT&HT-KQTD ngày 14/04/2022;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND xã Phước Hưng tại Tờ trình số 57/TTr-UBND ngày 03/06/2022 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 263/TTr-TCKH ngày 07/06/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Hạ tầng khu dân cư năm 2021 tại xã Phước Hưng, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Hạ tầng khu dân cư năm 2021 tại xã Phước Hưng.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

3. Chủ đầu tư: UBND xã Phước Hưng.

4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

Đầu tư xây dựng các tuyến đường và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, tạo cảnh quan đô thị, môi trường sống tạo điều kiện thuận lợi nhất để phát triển bền vững. Làm cơ sở pháp lý trong công tác đầu tư xây dựng, giao quyền sử dụng đất, quản lý quy hoạch xây dựng và quản lý đất đai.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

Xây dựng hạ tầng Khu dân cư Phước Hưng tại vị trí Khu I và Khu H thuộc Đồ án Quy hoạch Trung tâm xã Phước Hưng gồm các nội dung cụ thể sau:

4.2.1. Đường giao thông:

a. Đường DS1 (DS21 theo quy hoạch)

- Tổng chiều dài: L= 117,74m.

- Phạm vi mặt đường tuyến đường DS1 có đường bê tông hiện trạng rộng 7m.

- Xây dựng bó vỉa bằng BTXM đá 1x2, M200; Đắp đất vỉa hè bên phía khu quy hoạch bằng đất cấp phối sỏi đồi đầm chặt K95.

b. Đường DS2 (DS1 theo quy hoạch)

- Tổng chiều dài: L= 68,25m.

- Phạm vi mặt đường tuyến đường DS2 có đường BTN hiện trạng rộng 7.5m.

- Xây dựng bó vỉa bằng BTXM đá 1x2, M200; đắp đất vỉa hè bên phía khu quy hoạch bằng đất cấp phối sỏi đồi đầm chặt K95.

c. Đường DS3 (DS22 theo quy hoạch)

- Tổng chiều dài: L= 125,10m.

- Phạm vi mặt đường tuyến đường DS3 có đường bê tông hiện trạng rộng 2m được tận dụng lại để làm mặt đường cho tuyến đường DS3, đắp đất mở rộng đường DS3 và mở rộng mặt đường BTXM phạm vi từ mép đường BTXM hiện trạng về bên phía khu quy hoạch.

* Kết cấu nền, mặt đường:

- Nền đường, vỉa hè: đắp đất cấp phối đồi, đầm chặt K95.

- Mặt đường BTXM có kết cấu như sau:

+ Lớp mặt: đồ bê tông đá 2x4, M250, dày 18cm.

- + Bên dưới lót bạt nhựa phạm vi mặt đường.
- + Trên mặt bố trí các khe co, khe giãn và khe dọc.
- + Bó vỉa: Đồ BTXM đá 1x2, M200.
- d. Đường DS4 (DS2 theo quy hoạch):
- + Tổng chiều dài: $L=65,30\text{m}$.
- + Bề rộng nền đường: $B_n=3,5\text{m}$ (vỉa hè) + $7,0\text{m}$ (mặt đường) + $3,5\text{m}$ (vỉa hè).
- + Độ dốc ngang đường: $i_m=2\%$
- + Độ dốc ngang vỉa hè: $i_{vh}=1\%$
- *Kết cấu nền, mặt đường:
- Nền đường, vỉa hè: đắp đất cấp phối đồi, đầm chặt K95.
- Mặt đường BTXM có kết cấu như sau:
- + Lót mặt: đồ bê tông đá 2x4, M250, dày 18cm.
- + Bên dưới lót bạt nhựa phạm vi mặt đường.
- + Trên bố trí các khe co, khe giãn và khe dọc.
- + Bó vỉa: Đồ BTXM đá 1x2, M200.

4.2.2. Thoát nước:

- Hồ ga thoát nước mưa: Thành và đáy hồ ga được đồ BTXM đá 2x4, M200, tấm đan BTCT đá 1x2, M200, cửa thu nước bố trí tấm chắn rác bằng gang đúc.
- Cống thoát nước:
- + Cống thoát nước dọc được bố trí dọc theo vỉa hè các tuyến đường giao thông bằng ống cống BTLT H10, đường kính D600mm.
- + Cống thoát nước ngang đường: Bằng ống cống BTLT H30, đường kính D600 đầu nổi các hồ ga hai bên đường.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Hưng Quang.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước.
- Diện tích đất sử dụng: Theo hồ sơ thiết kế được duyệt.

7. Loại, nhóm dự án:

- Công trình hạ tầng kỹ thuật, nhóm C.
- Cấp công trình chính: cấp IV.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.
- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Hưng Quang lập, được Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 25/PKT&HT-KQTD ngày 14/04/2022.

9. Tổng mức đầu tư: 1.181.513.000 đồng.
(Bằng chữ: Một tỷ một trăm tám mươi một triệu năm trăm mười ba nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 989.250.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 28.698.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 106.630.000 đồng;
- Chi phí khác: 22.522.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 34.413.000 đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022.

11. Nguồn vốn đầu tư: Từ nguồn đấu giá quyền sử dụng đất và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Hình thức tổ chức quản lý quản lý dự án được áp dụng: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án đảm bảo đúng theo quy định.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: không.

14. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Theo Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành.

15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn	Phương thức lựa chọn	Thời gian tổ chức lựa chọn	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện
1	CP Quản lý dự án	28.698.000	Ngân sách nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2022	Hợp đồng trọn gói	90 ngày
2	CP Lập hồ sơ mời thầu đánh giá hồ sơ dự thầu	3.838.000	Ngân sách nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2022	Hợp đồng trọn gói	90 ngày
3	Tư vấn giám sát thi công xây dựng	25.384.000	Ngân sách nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2022	Hợp đồng trọn gói	90 ngày
4	Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình	989.250.000	Ngân sách nhà nước	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2022	Hợp đồng trọn gói	90 ngày
Tổng cộng: 1.047.170.000 đồng								

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Giao Chủ tịch UBND xã Phước Hưng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Hưng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam